

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 08/CT-TTg

Hà Nội, ngày 23 tháng 02 năm 2024

CHỈ THỊ

Về phát triển du lịch toàn diện, nhanh và bền vững thời gian tới

Thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, du lịch Việt Nam đang ngày càng phát triển mạnh mẽ, đóng góp quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao hình ảnh và vị thế quốc gia. Sau giai đoạn bị đình trệ do chịu tác động bởi dịch COVID-19, đến nay, Du lịch Việt Nam đã từng bước khôi phục trở lại, đặc biệt là hoạt động du lịch nội địa, đạt được một số kết quả tích cực, cụ thể: (i) Nhận thức của toàn xã hội về tác động lan tỏa của ngành du lịch có chuyển biến tích cực; các chương trình, sự kiện du lịch diễn ra sôi động tại các địa phương; (ii) Sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, quyết tâm chính trị của nhiều địa phương, sự nỗ lực của các doanh nghiệp du lịch đã tạo ra nội lực tăng trưởng và phục hồi. Lượng khách du lịch quốc tế và nội địa năm 2023 đã vượt chỉ tiêu kế hoạch cả năm; (iii) Các vấn đề tạo thuận lợi cho khách du lịch quốc tế như thủ tục xuất nhập cảnh, thị thực điện tử, thời hạn của thị thực miễn đơn phương... đã có những chuyển biến mạnh mẽ; (iv) Sản phẩm du lịch được làm mới, tăng sức hấp dẫn và khả năng cạnh tranh. Nhiều điểm đến mới được đầu tư, hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật và kết cấu hạ tầng phục vụ du lịch được cải thiện, nâng cấp; (v) Năm 2023, Việt Nam tiếp tục đạt nhiều Giải thưởng du lịch thế giới, như: lần thứ 5 được bình chọn là Điểm đến hàng đầu châu Á, lần thứ 4 được bình chọn là Điểm đến di sản hàng đầu thế giới, lần thứ 2 liên tiếp được bình chọn Điểm đến thiên nhiên hàng đầu châu Á.

Bên cạnh kết quả đạt được, Du lịch Việt Nam vẫn còn những tồn tại, hạn chế cần phải nỗ lực khắc phục, như: (i) Cơ chế, chính sách, pháp luật cần tiếp tục sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện để phù hợp với bối cảnh mới, trong quản lý, vận hành các khu, điểm du lịch; (ii) Lượng khách du lịch quốc tế đến trong năm 2023 mới chỉ đạt khoảng 70% so với năm 2019; chỉ tiêu cho mua sắm, dịch vụ vui chơi giải trí, dịch vụ du lịch khác còn thấp; (iii) Liên kết phát triển du lịch giữa các Bộ, ngành, địa phương, nhất là về quản lý, quảng bá, xúc tiến, phát triển sản phẩm, nhân lực chưa thường xuyên, chặt chẽ và đồng bộ. Vẫn còn tình trạng “mạnh ai nấy làm”, chưa hình thành mối quan hệ đối tác, hợp tác chiến lược cùng phát triển, cùng đi lên, “các bên cùng thắng”; chưa thực sự tạo được chuỗi dịch vụ du lịch quốc gia và quốc tế, chưa có các chiến dịch kích cầu du lịch tầm cỡ quốc gia. Hợp tác công - tư còn hạn chế. Vai trò của doanh nghiệp, hội nghề nghiệp chưa được phát huy đúng mức; (iv) Chưa có nhiều sản phẩm du lịch đặc thù mang thương hiệu Việt Nam. Chưa tổ chức được nhiều sự kiện

văn hóa, thể thao, du lịch mang tầm quốc tế, có tính chuyên nghiệp cao, định kỳ, thường xuyên hơn để thực sự trở thành thương hiệu sản phẩm du lịch của Việt Nam...; (v) Giá dịch vụ du lịch chưa ổn định, nhất là trong mùa cao điểm, khiến doanh nghiệp du lịch bị động trong việc xây dựng và cung cấp sản phẩm cho khách; đồng thời, việc tăng giá dịch vụ chưa tỷ lệ thuận với gia tăng chất lượng dịch vụ; (vi) Công tác nghiên cứu, dự báo, định hướng phát triển thị trường chưa rõ nét, đồng bộ, sát thực tiễn, chưa dựa trên số liệu cập nhật và xu hướng thị trường. Chuyển đổi số trong du lịch ở cả cấp Trung ương và địa phương chưa mạnh mẽ, đồng bộ; (vii) Công tác xúc tiến, quảng bá du lịch chậm đổi mới, thiếu tính tổng thể và tầm nhìn dài hạn. Việc huy động và bố trí nguồn lực cho công tác xúc tiến du lịch còn hạn chế, phân tán, dàn trải; (viii) Công tác quản lý điểm đến du lịch chưa chặt chẽ, hiệu quả. Vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm còn bất cập; nạn chèo kéo, ép giá, kinh doanh du lịch trái phép, quảng cáo sai sự thật... còn xảy ra, gây mất an ninh trật tự và ảnh hưởng đến hình ảnh của Du lịch Việt Nam.

Ngoài ra, Du lịch Việt Nam vẫn đang phải đối diện với không ít khó khăn, thách thức, đó là: (i) Xu hướng toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng, đặc biệt là cuộc cách mạng Công nghiệp lần thứ tư; (ii) Nhu cầu du lịch thế giới đang thay đổi, hướng tới những giá trị mới được thiết lập trên cơ sở giá trị văn hóa truyền thống (tính độc đáo, nguyên bản), giá trị tự nhiên (tính nguyên sơ, nguyên vẹn), giá trị sáng tạo và công nghệ cao (tính hiện đại, tiện nghi); (iii) Tác động bất lợi từ những bất ổn chính trị, xung đột, thiên tai, kinh tế tăng trưởng chậm tại các thị trường truyền thống; (iv) Cạnh tranh trong khu vực, quốc tế ngày càng gay gắt; (v) Biến đổi khí hậu, hiện tượng thời tiết cực đoan và triều cường tác động ngày một lớn tới hoạt động du lịch...; đòi hỏi ngành du lịch và cộng đồng doanh nghiệp phải thực sự đổi mới tư duy, cách tiếp cận và cách làm.

Định hướng phát triển xuyên suốt của Du lịch Việt Nam đã được nêu rõ trong Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ là “*Sản phẩm đặc sắc - Dịch vụ chuyên nghiệp - Thủ tục thuận tiện, đơn giản - Giá cả cạnh tranh - Môi trường vệ sinh, sáng, xanh, sạch đẹp, an toàn - Điểm đến an toàn, văn minh, thân thiện*”. Thời gian tới, các cấp, các ngành, các địa phương và các hiệp hội ngành nghề, doanh nghiệp trong lĩnh vực du lịch cần nghiêm túc thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị và các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để thúc đẩy phát triển Du lịch Việt Nam một cách toàn diện, nhanh và bền vững với phương châm “**Liên kết chặt chẽ - Phối hợp nhịp nhàng - Hợp tác sâu rộng - Bao trùm toàn diện - Hiệu quả bền vững**”, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm:

a) Quán triệt, nâng cao hơn nữa nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng, giá trị, hiệu quả và tính lan tỏa của ngành du lịch để phát huy tinh thần chủ động, tích cực, trách nhiệm của các chủ thể liên quan với cách tiếp cận toàn diện, toàn cầu, toàn dân theo tinh thần: “Nguồn lực bắt nguồn từ tư duy -

Động lực bắt nguồn từ sự đổi mới - Sức mạnh bắt nguồn từ Nhân dân, doanh nghiệp”; tranh thủ thời cơ, tận dụng cơ hội để phát triển hệ sinh thái du lịch nhanh, toàn diện, bền vững, tạo động lực phát triển cho các ngành, lĩnh vực khác.

b) Đề cao trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy Đảng và Ủy ban nhân dân các cấp trong việc chỉ đạo phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; đẩy mạnh phân cấp phân quyền, đi đôi với phân bổ nguồn lực và tăng cường khả năng thực thi của cấp dưới; tạo chuyển biến mạnh mẽ, thiết thực trong hợp tác công - tư; kiên quyết cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính và tích cực kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các điều kiện kinh doanh du lịch đã được cắt giảm, đơn giản hóa nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp tham gia chuỗi cung ứng đầu vào của ngành du lịch, hình thành chuỗi giá trị du lịch, liên kết du lịch quốc gia và toàn cầu đóng góp tích cực vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội chung của đất nước.

2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, theo thẩm quyền và nhiệm vụ được giao, tăng cường quản lý nhà nước về du lịch trên địa bàn, thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy phát triển du lịch toàn diện, nhanh và bền vững; tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

a) Chỉ đạo các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch thực hiện nghiêm việc niêm yết giá công khai và bán đúng giá niêm yết; kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghiêm nghĩa vụ thuế với Nhà nước. Kiên quyết xử lý theo đúng quy định của pháp luật mọi hành vi vi phạm, kể cả việc tạm dừng kinh doanh, rút giấy phép; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân tiếp tay, bao che các hành vi vi phạm, trục lợi từ việc chèo kéo, ép giá, quảng cáo sai sự thật... trong hoạt động kinh doanh du lịch.

b) Tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, khuyến khích đổi mới, khởi nghiệp sáng tạo, phát triển lực lượng doanh nghiệp, hình thành nhiều doanh nghiệp du lịch có thương hiệu mạnh; hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các hộ kinh doanh du lịch ứng dụng khoa học công nghệ, thúc đẩy chuyển đổi số và tiếp cận các nguồn vốn.

c) Triển khai hiệu quả các mô hình quản trị, hợp tác công - tư trong phát triển du lịch trên tinh thần *“lợi ích hài hòa, rủi ro chia sẻ”*; kịp thời ban hành các cơ chế, chính sách ưu đãi nhằm huy động hiệu quả nguồn lực của các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp lớn đầu tư cho phát triển du lịch.

d) Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa bản địa đặc sắc, cảnh quan tự nhiên độc đáo cho phát triển du lịch bền vững. Bảo đảm an ninh, an toàn cho khách du lịch, chú trọng vấn đề vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm; khuyến khích sự tham gia của người dân, doanh nghiệp trong xây dựng môi trường du lịch văn hóa, văn minh, thân thiện, mến khách theo phương châm *“Mỗi người dân là một đại sứ du lịch”*.

đ) Xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ về bảo vệ môi trường, trồng và phát triển hệ thống cây xanh cảnh quan ở các khu du lịch, các đô thị và vùng nông

thôn. Nâng cao ý thức của người dân gắn với giáo dục môi trường và bảo tồn, tôn tạo các di tích văn hóa - lịch sử, cảnh quan thiên nhiên; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch thực hiện đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

e) Ban hành theo thẩm quyền các chính sách ưu đãi, hỗ trợ cá nhân, tổ chức, cộng đồng tham gia kinh doanh và cung cấp dịch vụ, sản phẩm du lịch cộng đồng, du lịch nông nghiệp - nông thôn; quy hoạch khu vực phát triển kinh tế đêm gắn với dịch vụ du lịch; phát triển đa dạng các dịch vụ, sản phẩm du lịch về đêm tại các khu vực tập trung đông khách du lịch của địa phương; trình cấp có thẩm quyền phê duyệt việc kéo dài thời gian hoạt động tại các khu vực được xác định phát triển kinh tế đêm.

g) Đẩy mạnh liên kết vùng, liên kết giữa các địa phương để hình thành các động lực tăng trưởng du lịch theo phương châm “một cung đường - nhiều điểm đến”, hình thành sản phẩm, chuỗi sản phẩm du lịch đặc thù của từng địa phương; hợp tác chặt chẽ trong đầu tư, phát triển sản phẩm, truyền thông, quảng bá và triển khai các chiến dịch kích cầu du lịch.

h) Bố trí nguồn lực phù hợp cho công tác chuyển đổi số trong phát triển du lịch, đồng bộ với nội dung chuyển đổi số do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì thực hiện, tránh tình trạng manh mún, lãng phí nguồn lực.

i) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phát huy vai trò người đứng đầu, đổi mới tư duy trong hoạch định chính sách, chỉ đạo, điều hành quản lý phát triển du lịch theo phương châm “Nhà nước, doanh nghiệp, Nhân dân đồng hành phát triển du lịch”.

3. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Nhà nước về Du lịch có trách nhiệm:

a) Khẩn trương trình ban hành Kế hoạch thực hiện và tổ chức triển khai có hiệu quả Quy hoạch hệ thống du lịch thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

b) Chủ động thực hiện rà soát, báo cáo về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Nhà nước về Du lịch, bao gồm cả việc đề xuất bổ sung cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo Nhà nước về Du lịch, nhằm tăng cường tính hiệu lực, hiệu quả hoạt động và phù hợp với bối cảnh, tình hình mới; báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định trong tháng 03 năm 2024.

c) Rà soát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; tổ chức đánh giá, tổng kết việc thi hành Luật Du lịch 2017 để làm rõ những bất cập, những vấn đề không còn phù hợp với tình hình mới để trình cấp có thẩm quyền xem xét, điều chỉnh; rà soát, đánh giá, hoàn thiện cơ chế quản lý, vận hành và phát huy tốt hơn nữa vai trò của Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch trong tổ chức triển khai các kế hoạch xúc tiến, quảng bá và hỗ trợ phát triển

du lịch (đào tạo nguồn nhân lực, xây dựng sản phẩm đặc thù, chuyển đổi số...) để trình cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi, bổ sung phù hợp tình hình mới.

d) Khẩn trương xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ trong cả nước Chương trình hành động du lịch xanh quốc gia theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết 82/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2023, trong đó tập trung vào một số hoạt động cụ thể: Diễn đàn thường niên du lịch xanh quốc gia, phát triển sản phẩm du lịch xanh gắn với hình thành cộng đồng doanh nghiệp du lịch có trách nhiệm xã hội; thúc đẩy mạnh mẽ việc chuyển đổi, đánh giá và cấp chứng chỉ du lịch bền vững theo tiêu chuẩn của Hội đồng du lịch bền vững toàn cầu (Global sustainable tourism council - GSTC) cho các cơ sở du lịch, khách sạn; nghiên cứu xây dựng hệ thống chứng nhận du lịch xanh đạt chuẩn quốc tế về sản phẩm và thương hiệu điểm đến du lịch Việt Nam.

đ) Chủ động đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức xúc tiến, quảng bá du lịch; tăng cường kết nối hạ tầng dịch vụ, hỗ trợ và gia tăng trải nghiệm, giữ chân khách du lịch; chú trọng phát triển và khai thác phân khúc thị trường khách theo các sản phẩm chuyên đề mà Việt Nam có thế mạnh, như: du lịch hội nghị - hội thảo - sự kiện, du lịch gôn, du lịch về đêm, du lịch cộng đồng, du lịch nông thôn, du lịch ẩm thực, sức khỏe...

e) Chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao, các bộ, ngành liên quan xây dựng Đề án thành lập Văn phòng xúc tiến du lịch ở nước ngoài; phát huy vai trò của các trung tâm văn hóa Việt Nam ở nước ngoài trong xúc tiến, quảng bá hình ảnh đất nước, văn hóa, con người và du lịch Việt Nam.

g) Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Giao thông vận tải và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch đẩy mạnh khai thác du lịch bằng đường biển, đường bộ; xây dựng các chính sách phù hợp để thúc đẩy du lịch đường sắt; tiếp tục thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giao tại Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong lĩnh vực du lịch.

h) Chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, các địa phương phát triển cơ sở dữ liệu về quản trị và kinh doanh du lịch trên nền tảng số dùng chung; xây dựng, hoàn thiện hệ sinh thái du lịch thông minh gắn với chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực du lịch gắn với chuyển đổi số.

i) Chủ động phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan liên quan đề xuất những cơ chế, chính sách và giải pháp cụ thể nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, phát triển toàn diện, đồng bộ ngành du lịch (về thuế, đất đai, cơ chế phối hợp) để xây dựng điểm đến an toàn, văn minh, thân thiện, môi trường vệ sinh xanh, sạch, đẹp.

k) Hướng dẫn các địa phương phát triển điểm đến đẳng cấp và đa trải nghiệm với các sản phẩm du lịch sáng tạo, đặc thù, có tính liên vùng, liên địa phương để thu hút và giữ chân du khách; phát triển đồng bộ cả du lịch bình

dân, cao cấp và đặc biệt cao cấp; đẩy mạnh phát triển công nghiệp văn hóa để thúc đẩy du lịch.

4. Bộ Công an

a) Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ và triển khai áp dụng các giải pháp về tự động hóa trong giải quyết thủ tục cho người nước ngoài nhập cảnh, cư trú và du lịch an toàn tại Việt Nam; chủ trì nghiên cứu đề xuất và áp dụng thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh trực tuyến thông qua nhận diện khuôn mặt (FaceID) và hộ chiếu điện tử (E-Passport) để tạo sự thuận lợi, nhanh chóng cho khách du lịch.

b) Xem xét thí điểm việc cấp thị thực cửa khẩu trên cơ sở xét duyệt nhân sự tại chỗ cho khách du lịch quốc tế; báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong Quý II năm 2024.

c) Chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Ngoại giao và các cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất các chính sách ưu đãi: về xuất cảnh, nhập cảnh có điều kiện đối với một số thị trường quốc tế truyền thống, tiềm năng, có trình độ phát triển cao, chi tiêu du lịch lớn và thời gian lưu trú dài ngày vào các địa bàn du lịch trọng điểm của Việt Nam và những địa phương có hệ thống hạ tầng giao thông đồng bộ, thuận lợi; mở rộng danh sách miễn thị thực đơn phương; thí điểm miễn thị thực trong thời gian ngắn hạn (từ 06 tháng đến 12 tháng) cho khách du lịch từ một số thị trường có quy mô lớn, chi tiêu cao; thí điểm cấp thị thực dài hạn, nhập cảnh nhiều lần (12 tháng đến 36 tháng) để thu hút các phân khúc thị trường khách du lịch cao cấp, khách nghỉ hưu có khả năng chi tiêu cao đến từ một số thị trường mục tiêu như Châu Âu, Đông Bắc Á, Bắc Mỹ, Ấn Độ và một số nước khu vực Trung Đông.

5. Bộ Tài chính

a) Tiếp tục ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành các chính sách ưu đãi về kéo dài thời gian giảm thuế giá trị gia tăng, giãn thời gian nộp thuế giá trị gia tăng... để khuyến khích doanh nghiệp lớn, có tiềm năng đầu tư vào lĩnh vực du lịch.

b) Đẩy nhanh công tác chuyển đổi số trong việc thu thuế dịch vụ ăn uống và các dịch vụ liên quan đến du lịch.

c) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất việc sửa đổi Nghị định số 132/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết để kịp thời tháo gỡ vướng mắc về chi phí lãi vay đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết.

6. Bộ Giao thông vận tải

a) Tiếp tục đẩy mạnh việc trao đổi, làm việc với các nhà chức trách hàng không nước ngoài để tạo điều kiện cho hoạt động khai thác quốc tế của các hãng hàng không Việt Nam và quốc tế; khuyến khích và tạo điều kiện cho các hãng

hàng không khai thác đường bay đi và đến các điểm du lịch truyền thống, trọng điểm của Việt Nam.

b) Phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các địa phương và cơ quan liên quan chỉ đạo các cảng hàng không quốc tế, các hãng hàng không tăng cường quảng bá du lịch Việt Nam, chương trình du lịch trên các chuyến bay; quảng bá hình ảnh điểm đến và các dịch vụ, sản phẩm du lịch tại nhà ga, bến cảng, phương tiện giao thông công cộng.

c) Nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ khách du lịch; bảo đảm an toàn cho người và hành lý tại các cảng hàng không, cảng biển, nhà ga, bến tàu; đồng nhất quy trình, thủ tục và chính sách đáp ứng tại các sân bay của Việt Nam.

7. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch rà soát thống nhất, hoàn thiện các chỉ tiêu, phương pháp thống kê du lịch đảm bảo đầy đủ, khoa học, chính xác, phù hợp với thông lệ quốc tế; đẩy nhanh việc áp dụng và chia sẻ dữ liệu chuyên ngành để triển khai hiệu quả, toàn diện phương pháp thống kê Tài khoản vệ tinh du lịch tại Việt Nam.

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan liên quan nghiên cứu, hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách đầu tư nhằm đẩy mạnh phát triển các mô hình trung tâm mua sắm outlet, tổ hợp du lịch đêm, cửa hàng miễn thuế tại trung tâm thành phố, tổ hợp trường quay kết hợp công viên giải trí...

8. Bộ Ngoại giao đẩy mạnh các hoạt động ngoại giao kinh tế hỗ trợ phát triển du lịch; phát huy vai trò của các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài trong quảng bá, xúc tiến, hợp tác đầu tư phát triển du lịch.

9. Bộ Tài nguyên và Môi trường

a) Phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nghiên cứu, ban hành chính sách tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức, cộng đồng có sẵn trang trại, vườn trồng cây lâu năm kết hợp làm du lịch.

b) Bảo đảm quỹ đất cho phát triển du lịch. Khẩn trương hướng dẫn, xác định các loại đất nông nghiệp được kết hợp tổ chức hoạt động du lịch, phù hợp với quy hoạch sử dụng đất.

c) Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành chính sách về thí điểm thực hiện khai thác du lịch kết hợp trên diện tích đất sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và nuôi trồng thủy sản, bảo đảm không thay đổi kết cấu, hiện trạng, tính chất, môi trường và mục đích sử dụng đất.

10. Bộ Công Thương

a) Phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch lồng ghép quảng bá thương hiệu, hình ảnh du lịch Việt Nam trong chương trình thương hiệu quốc gia Việt Nam và các chương trình xúc tiến thương mại khác.

b) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương nghiên cứu, bổ sung nhóm khách hàng là “cơ sở lưu trú du lịch” để áp dụng ngay giá bán lẻ điện ngang bằng giá bán lẻ điện cho khách hàng sản xuất trong năm 2024.

c) Nghiên cứu triển khai mô hình chuyển đổi số du lịch kết hợp với thương mại điện tử; gắn phát triển thương mại và du lịch trên môi trường trực tuyến nhằm mở rộng kênh phân phối, tiêu thụ sản phẩm địa phương, quảng bá sản phẩm thương hiệu Việt Nam thông qua du lịch.

d) Định hướng, khuyến khích các địa phương, doanh nghiệp phát triển các trung tâm mua sắm kết hợp với dịch vụ du lịch, tổ hợp du lịch kết hợp dịch vụ về đêm, cửa hàng miễn thuế tại các trung tâm du lịch.

11. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao, Bộ Công an trong công tác quản lý người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và người lao động Việt Nam làm việc tại nước ngoài trong lĩnh vực du lịch. rà soát, xử lý theo quy định của pháp luật đối với người nước ngoài sử dụng thị thực du lịch vào Việt Nam lao động và người Việt Nam sử dụng thị thực du lịch ra nước ngoài lao động.

b) Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các chính sách thúc đẩy phát triển nguồn nhân lực và thị trường lao động du lịch nhằm thực hiện các mục tiêu của Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030.

12. Bộ Thông tin và Truyền thông

a) Chỉ đạo các cơ quan báo chí đẩy mạnh truyền thông, quảng bá du lịch; phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng chương trình, chiến dịch truyền thông, quảng bá du lịch theo cách làm mới, góp phần phát triển du lịch Việt Nam nhanh, toàn diện và bền vững.

b) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương tiếp tục triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Chương trình Chuyển đổi số quốc gia theo Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ.

13. Báo Nhân Dân, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các cơ quan thông tấn, báo chí

a) Phối hợp chặt chẽ với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tăng cường các tuyến tin dự báo tình hình, xu hướng phát triển du lịch, chú trọng tuyên truyền về hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá du lịch Việt Nam tại các thị trường quốc tế; phản ánh hoạt động đối ngoại, giao lưu nhân dân giữa Việt Nam với các nước.

b) Phối hợp với các Bộ, ngành liên quan đẩy mạnh tuyên truyền quảng bá, nâng cao giá trị hình ảnh Việt Nam ở trong và ngoài nước.

14. Ban Chỉ đạo Nhà nước về Du lịch, Ban Chỉ đạo phát triển du lịch các địa phương chỉ đạo và chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động sát thực tiễn, bảo đảm giải quyết, tháo gỡ vướng mắc để thúc đẩy lợi thế phát triển du lịch. Duy trì,

điều phối sự hợp tác, liên kết của các Bộ, ban, ngành, đoàn thể trong phát triển du lịch. Kịp thời chỉ đạo xử lý những khó khăn vướng mắc, đề xuất chính sách mới phù hợp với thực tiễn đất nước, xu hướng phát triển của thế giới.

15. Hiệp hội Du lịch Việt Nam, Hiệp hội du lịch các địa phương

a) Phát huy mạnh mẽ vai trò kết nối cộng đồng doanh nghiệp du lịch với các hiệp hội, hội ngành nghề khác liên quan, tham vấn với cơ quan có thẩm quyền; đồng thời phát huy vai trò chủ động trong việc tham gia, tổ chức các hoạt động xây dựng sản phẩm du lịch, bồi dưỡng nghiệp vụ để nâng cao kỹ năng nghề của đội ngũ lao động du lịch và các hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch.

b) Hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp du lịch trong việc chuyển đổi các hoạt động phù hợp với du lịch trong tình hình mới, đẩy mạnh hoạt động phục hồi và phát triển nhanh Du lịch Việt Nam; kịp thời tổng hợp ý kiến của cộng đồng doanh nghiệp du lịch để đề xuất, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền giải quyết khó khăn, vướng mắc.

16. Các tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ du lịch và cộng đồng doanh nghiệp du lịch

a) Phát huy tính năng động, sáng tạo, vai trò động lực, chủ động, tham vấn trong phục hồi du lịch. Đẩy mạnh kết nối, hợp tác hỗ trợ, cùng nhau vượt qua khó khăn. Đổi mới mô hình kinh doanh, tái cấu trúc doanh nghiệp gắn với chuyển đổi số và đổi mới, sáng tạo.

b) Thực hiện đúng nội dung theo hợp đồng đã ký kết, bảo đảm chất lượng dịch vụ, tôn trọng quyền lợi của khách hàng và cạnh tranh bình đẳng, lành mạnh. Chủ động nâng cao năng lực quản trị, chất lượng sản phẩm, dịch vụ, tích cực tham gia các chương trình xúc tiến du lịch quốc gia, chương trình chuyển đổi số, chuyển đổi xanh để Du lịch Việt Nam phát triển nhanh và bền vững.

c) Đề cao ý thức, trách nhiệm với xã hội, với cộng đồng; tích cực tham gia bảo vệ môi trường, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

d) Các doanh nghiệp du lịch, người dân tham gia kinh doanh các dịch vụ có liên quan đến du lịch (*dịch vụ ăn uống, dịch vụ mua sắm và các dịch vụ khác*) phải có trách nhiệm thực hiện nghiêm nghĩa vụ thuế với Nhà nước và các quy định của pháp luật, của ngành, đảm bảo an toàn cho khách du lịch, nâng cao thương hiệu Du lịch Việt Nam.

17. Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về công tác phát triển du lịch theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý; tổ chức quán triệt, xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm, quá trình thực hiện phối hợp chặt chẽ với các đơn vị của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; định kỳ 06 tháng, 01 năm báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Giao Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch giúp Thủ tướng Chính phủ theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các Bộ, ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Ban Chỉ đạo Nhà nước về Du lịch;
- Hiệp hội Du lịch Việt Nam;
- Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam (Bộ VHTTDL);
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg,
TGD Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, KGVX (3)₃₀

